

Bản án số: 169/2026/HS ST

Ngày 31/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Anh, bà Tạ Thị Thà.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Linh Chi, ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa:*

Nguyễn Thị Thuỳ Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại điểm cầu xét xử trực tuyến sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số:156/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ tên: Hoàng Văn P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985 tại tỉnh Ninh Bình; Số C; Nơi thường trú: Thôn A, xã H, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn:12/12; Họ và tên bố: Hoàng Hữu Đ, sinh năm 1949 (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị N, sinh năm 1948; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ tên vợ: Lê Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt quả tang ngày 14/11/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố H. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 14/11/2025, Hoàng Văn P đi đến khu vực cầu T đường N, phường Y, Hà Nội để mua ma túy sử dụng. Tại khu vực này, P gặp và mua của người đàn ông không quen biết 500.000 đồng ma túy "đá" dạng tinh thể màu trắng được đựng trong một túi nilon kích thước khoảng (1,5x2)cm.

P để ma túy tại túi áo khoác phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực trước **số A N, phường Y, thành phố Hà Nội** thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, **P** tự nguyện giao nộp gói ma túy cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng tại chỗ, đưa **P** cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, thu giữ của **P**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu đen số imei1: 354687760228789, số imei2: 355516870228786.

Tại kết luận giám định số 8121 ngày 24/11/2025 của **Phòng K Công an thành phố H** kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,491 gam."

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của **P**: âm tính với chất ma túy. Quá trình xác minh thể hiện **P** không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 256a nên hành vi của **P** không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điều 256a Bộ luật hình sự nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Bản trạng số 04/CT-VKSKV3 ngày 06 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội truy tố bị cáo **Hoàng Văn P** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2025; Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

+ Xử phạt: **Hoàng Văn P** từ 36 đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy loại Mehtamphetamine thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu đen đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận và xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21h00' ngày 14/11/2025, tại trước cửa số A đường N, phường Y, thành phố Hà Nội, Hoàng Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,491 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp sự đối với bị cáo.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, do đó cần phải có mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo, đây là vật nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu đen số imei 1:354687760228789, số imei2: 355516870228786 thu giữ của bị cáo là điện thoại cá nhân của P, bị cáo khai dùng điện thoại để vào mạng xã hội tìm mua ma túy về dùng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho P: P khai nhận đây là lần đầu tiên mua ma túy của người này, không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Dẫn giải xác định được vị trí mua ma túy tại khu vực cầu T đường N, phường Y, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy cho P, rà soát khu vực này không có camera. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra nên HĐXX không xét.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2025.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2025.

[3]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật sự; Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong (phong bì) được dán kín, tại các mép có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Công an phường Y, đối tượng Hoàng Văn P (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 14/11/2025 tại trụ sở Công an phường Y - thành phố Hà Nội; Bản kết luận giám định số 8121/KL-KTHS ngày 24/11/2025 của Phòng K - Công an thành phố H).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu đen, IMEI 1: 354687760228789, IMEI 2: 355516870228786 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2026 giữa Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND khu vực 3 - Hà Nội;
- Những người TGTT
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 3 – Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm

